

Bản án số: 136/2026/HS-ST
Ngày 19-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Hiệp

Ông Nguyễn Văn Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Cầm Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lầu Bá Khải – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2026/TLST-HS ngày 28/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2026/QĐXXST-HS ngày 06/5/2026 đối với:

- Bị cáo: Vì Văn M; tên gọi khác: không, sinh năm 2001 tại xã H, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã H, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Vì Văn H, sinh năm 1975 và bà Lò Thị L, sinh năm 1974; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Tại Bản án số 19/2021/HS-ST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La (trước khi sáp nhập là Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La) xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành án xong ngày 19/10/2022 (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2026 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Bá L1, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 24/01/2026, tại bản Liền Ban, xã P, tỉnh Sơn La, Tổ công tác của Công an xã S chủ trì, phối hợp với Công an xã P phát hiện, bắt quả tang Vì Văn M có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản

bắt người phạm tội quả tang đối với M, vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 07 viên nén màu hồng.

Sau khi bị bắt, tổ công tác đã phối hợp với Trạm y tế xã Púng Bánh, tỉnh Sơn La tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Vì Văn M, kết quả: M dương tính với chất ma túy nhóm MET, MOP, OPI và nhóm AMP.

Ngày 25/01/2026, tại tổ công tác địa bàn Sông M thuộc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả: 07 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,66 gam, ký hiệu M.

Tại Kết luận giám định số 338/KL-KTHS ngày 29/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh S kết luận: “*Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,66 gam*”. H1 lại các viên nén, mảnh viên nén màu hồng ký hiệu M có khối lượng 0,61 gam và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở.

Quá trình điều tra Vì Văn M khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 ngày 24/01/2026, Vì Văn M đem theo số tiền 500.000 đồng (là tiền do M lao động, tiết kiệm mà có) đi bộ một mình từ nhà từ nhà đến bản T, xã C, cùng tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực bản Tin Tiến thì M gặp, hỏi và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 10 viên nén màu H2 với giá tiền là 500.000 đồng. Sau khi nhận ma túy M gói lại và cất vào túi áo khoác M đang mặc rồi đi bộ về nhà. Trên đường về, M đi vào bụi cây ven đường lấy công cụ đã tự chuẩn bị từ trước để sử dụng 03 viên nén màu hồng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Sử dụng xong M vứt bật lửa và giấy bạc đi. Còn lại 07 viên nén màu hồng M gói lại và cất giấu trong túi áo khoác đang mặc rồi về nhà ngủ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, M bắt xe taxi từ nhà đến bản Liền Ban, xã P, tỉnh Sơn La để đến chơi với anh Vì Văn H3, sinh năm 2003, trú tại bản Chạy Cang, xã H, tỉnh Sơn La. Khi đến bản Liền Ban, xã P, xuống xe rồi đi bộ để tìm quán của H3 thì bị phát hiện bắt quả tang, tạm giữ người và thu giữ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKSSL-KV ngày 28/4/2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La đã truy tố bị cáo Vì Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Vì Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Vì Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vì Văn M từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 10 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi niêm phong bằng giấy màu nâu ký hiệu PS3 bên trong chứa: 0,61 gam Methamphetamine ký hiệu M.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo và bị cáo cùng có ý kiến: Nhất trí với phần luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến gì tranh luận; đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất so với phần đề nghị của viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an tỉnh S, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, không thay đổi, bổ sung nội dung gì, hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh S; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/01/2026 tại khu vực bản Liền Ban, xã P, tỉnh Sơn La bị cáo Vì Văn M đã có hành vi cất giấu trái phép 0,66 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Vì Văn M đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước cấm mua bán, sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi

phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng thuộc trường hợp có nhân thân xấu. Tại Bản án số 19/2021/HS-ST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La (trước đây là TAND huyện Sông Mã) xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi niêm phong bằng giấy màu nâu ký hiệu PS3 bên trong chứa: 0,61 gam Methamphetamine ký hiệu M là vật Nhà nước cấm lưu hành; vật chứng không có giá trị, không còn sử dụng được, cần tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7] Các vấn đề khác

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua ma túy vào ngày 24/01/2026 của một người đàn ông không rõ nhân thân tại khu vực bản T, xã C, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra ngoài lời khai của bị cáo ra không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S không có căn cứ mở rộng điều tra, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy đã thu giữ trong vụ án.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Tại phiếu cung cấp thông tin của UBND xã H, tỉnh Sơn La đã xác định Vì Văn M không thuộc các trường hợp chủ thể quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do đó cơ quan điều tra không khởi tố bị cáo về tội Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vì Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì Văn M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2026.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi niêm phong bằng giấy màu nâu ký hiệu PS3 bên trong chứa: 0,61 gam Methamphetamine ký hiệu M.

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La; biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra công an tỉnh S và Phòng thi hành án dân sự khu vực 03 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19 tháng 5 năm 2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND cùng cấp (02 bản);
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Sơn La;
- Người tham gia tố tụng
- Trại tạm giam công an tỉnh Sơn La;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mai

